

Tết Trung Thu

Rằm tháng tám âm lịch được gọi là Tết Trung Thu. Tết này dân ta thường coi là tết của trẻ con, nhưng ngày trước có nhiều nhà cũng chi phí vào các lễ cúng nhiều.

Ba ngày làm mâm cỗ để cúng gia tiên (ông bà), tối đến bày mâm cỗ để thưởng nguyệt (trăng). Đầu cỗ là bánh mặt trăng, và dùng nhiều thứ bánh trái hoa quả, nhuộm các màu sắc sặc sỡ xanh, đỏ, trắng, vàng. Con gái thì thi nhau làm tài khéo léo như gọt đu đủ thành các thứ hoa nọ hoa kia, nặn bột làm con tôm, con cá coi thật là đẹp.

Đồ chơi của trẻ con trong Tết này toàn là các thứ làm bằng giấy: voi, ngựa, kỳ lân, sư tử, rồng hươu, tôm cá, bướm bướm, bộ ngựa, đèn cù, đèn xê rãnh, đình chùa, ông nghề đất, con thiềm thừ... Có nhà một mùa Tết này bán các đồ đó cũng lời nhiều.

Trẻ con tối hôm Trung thu (có thể những ngày trước đó hay sau đó) dắt díu nhau từng đàn từng lũ, đám thì nhảy vô, đám thì kéo cô, đám thì rước đèn, rước sư tử, trống đánh vang cả đường, tiếng reo hò, tiếng đùa rầm rĩ. Lại nơi nọ trống quân, nơi kia hát trống quân. Tất cả những sinh hoạt này được gọi là Trung Thu thường nguyệt.

Phong tục treo đèn bày mâm cỗ là do tục ở thời vua Đường Minh Hoàng bên Trung Hoa ngày xưa. Hôm đó là ngày sinh nhật của vua, ông truyền cho thiên hạ đâu đâu cũng treo đèn, bày tiệc ăn mừng, rồi dân ta cũng theo lệ đó mà thành phong tục.

Tục rước đèn thì do từ đời nhà Tống ở Trung Hoa. Trong đời vua Nhân Tôn, có con cá chép thành yêu tinh, cứ đêm trăng hiện lên là con gái đi hại người. Bấy giờ ông Bao Công mới ra sức cho dân gian làm nhiều đèn giống như con cá đó mà đem gióng chơi ngoài đường, để cho nó sợ mà không dám đi hại người nữa. Chuyện này tuy nghe huyền thoại nhưng nay đã là phong tục.

Tục hát trống quân thì do từ đời Vua Nguyễn Huệ. Nguyên do là khi ông đem quân ra Bắc, quân sĩ lắm kẻ nhớ nhà. Ông ta mới bày ra một cách cho hai bên giả trai gái hát đối đáp với nhau để cho quân sĩ vui lòng mà đỡ nhớ nhà. Có trống làm nhịp theo nên gọi là trống quân.